

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÁT TRÀNG**

CÔNG KHAI DỰ TOÁN NĂM 2025

Bát Tràng, năm 2025

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÁT TRÀNG**

Số: 16/TB- UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bát Tràng, ngày 15 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Công khai dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản;

Căn cứ Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai Hỗ trợ trực tiếp của Ngân sách Nhà nước đối với cá nhân, dân cư;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 22/03/2005 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với phân bổ, quản lý sử dụng vốn XDCB thuộc vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Bát Tràng về việc phê chuẩn dự toán thu - chi ngân sách nhà nước xã Bát Tràng năm 2025



Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025;

UBND xã Bát Tràng thông báo công khai số liệu thu-chi ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

I. Công khai số liệu thu-chi ngân sách nhà nước năm 2025

1.Theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 được HĐND xã quyết định gồm các loại biểu mẫu sau:

- + Cân đối dự toán ngân sách năm 2025 theo mẫu số 108/CK TC-NSNN.
- + Dự toán thu ngân sách năm 2025 theo mẫu số 109/CK TC-NSNN.
- + Dự toán chi ngân sách năm 2025 theo mẫu số 110/CK TC-NSNN.
- + Dự toán chi đầu tư phát triển năm 2025 theo mẫu số 111/CK TC-NSNN.
- + Kế hoạch thu, chi hoạt động tài chính khác năm 2025 theo mẫu số 112/CK TC-NSNN.

2.Theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC: Công khai kế hoạch mua sắm tài sản Nhà nước năm 2025 (Biểu mẫu số 01)

3.Theo Thông tư số 54/2006/TT-BTC: Công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư năm 2025 (Biểu mẫu số 01)

4. Theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC: Thông báo dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 (Biểu mẫu số 02)

5.Theo Thông tư số 10/2005/TT-BTC : Công khai về số liệu giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 (Biểu mẫu: 03/CKTC-ĐTXD)

II. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở UBND xã và thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã, đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND xã.

Thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị-xã hội ở xã và trường thôn các thôn.

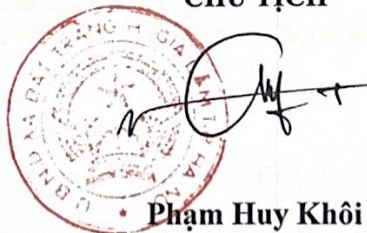
3. Thời gian công khai: 90 ngày kể từ ngày 15/01/2025 đến hết ngày 14/4/2025

UBND xã Bát Tràng Thông báo công khai số liệu thu-chi ngân sách nhà nước năm 2025.

Nơi nhận:

- UBND huyện Gia Lâm;
- Phòng TC -KH huyện;
- Đảng ủy xã, TT HĐND;
- Các đoàn thể xã;
- Các ban, ngành chuyên môn;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Huy Khôi

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÁT TRÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/QĐ-UBND

Bát Tràng, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của xã Bát Tràng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÁT TRÀNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, chuyển giao, thuê tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 22/03/2005 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với phân bổ, quản lý sử dụng vốn XDCB thuộc vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng nhân dân xã Bát Tràng về dự toán thu - chi ngân sách nhà nước xã Bát Tràng năm 2025

Căn cứ Quyết định số: 30/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của Văn phòng UBND, bộ phận Tài chính – Kế toán xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của xã Bát Tràng (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Thời gian công khai: 90 ngày kể từ ngày kể từ ngày niêm yết công khai

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở UBND xã và thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã, đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND xã.

Thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị-xã hội ở xã và trường thôn các thôn.

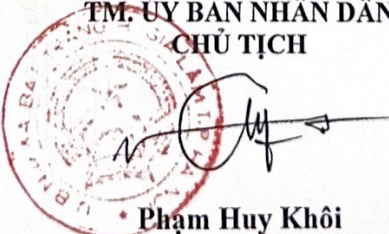
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, bộ phận Tài chính – Kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Các trường thôn,;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Huy Khôi

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÁT TRĂNG

Biểu số 108/CKTC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Kèm theo QĐ số: 31/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025)

Đơn vị: Nghìn đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	19,303,100	TỔNG SỐ CHI	19,303,100
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	4,780,000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾		II. Chi thường xuyên	18,917,100
III. Thu bổ sung	11,476,100	III. Dự phòng	386,000
- Bổ sung cân đối	10,549,000		
- Bổ sung có mục tiêu	927,100		
IV. Thu chuyển nguồn	3047000		



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số: 31/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025)

Đơn vị: Nghìn đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	32,326,100	19,303,100
I	Các khoản thu 100%	4,780,000	4,780,000
	Phí, lệ phí	70,000	70,000
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	1,500,000	1,500,000
	Thu khác	200,000	200,000
	Thu đền bù khi nhà nước thu hồi đất	0	
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1,208,000	1,208,000
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	333,000	333,000
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	1,469,000	1,469,000
	Thu phạt vi phạm hành chính	0	0
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	13,023,000	0
	Thuế giá trị gia tăng	8,650,000	
	Thuế thu nhập cá nhân	4,373,000	
	Thuế tiêu thụ đặc biệt		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	11,476,100	11,476,100
	- Thu bổ sung cân đối	10,549,000	10,549,000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	927,100	927,100
VII	Thu nguồn thực hiện CCTL năm 2024 còn dư chuyển sang năm 2025	3,047,000	3,047,000



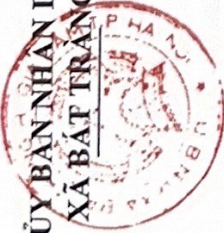
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số: 31/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2025)

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	19,303,100	0	19,303,100
1	Chi chăm sóc trẻ em, HD hè	100,000		100,000
2	Chi dân số	35,000		35,000
3	Chi văn hóa, thông tin	295,000		295,000
4	Chi phát thanh, truyền thanh	155,483		155,483
5	Chi thể dục thể thao	150,000		150,000
6	Chi bảo vệ môi trường	100,000		100,000
7	Chi các hoạt động kinh tế	25,000		25,000
8	Chi công tác thủy lợi	73,000		73,000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	14,266,083		14,266,083
10	Chi cho công tác đảm bảo xã hội	250,224		250,224
11	Chi sự nghiệp chính sách	100,000		100,000
12	Chi an ninh trật tự	1,426,440		1,426,440
13	Chi quốc phòng	1,239,870		1,239,870
14	Dự phòng ngân sách	386,000		386,000
15	KP thực hiện CCTL	701,000		701,000

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÁT TRĂNG



Biểu số 112/CKTC-NSNN

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số:31 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025)

Đơn vị: đồng

Số TT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH		THỰC HIỆN		CHÊNH LỆCH
		THU	CHI	THU	CHI	
1	Các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách	485,447,500	268,274,000	441,000,000	275,000,000	166,000,000
	Quỹ vì người nghèo	155,970,600	84,500,000	140,000,000	84,000,000	56,000,000
	Quỹ chăm sóc người cao tuổi	74,499,500	35,720,000	65,000,000	30,000,000	35,000,000
	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	94,576,000	53,880,000	85,000,000	60,000,000	25,000,000
	Quỹ chữ thập đỏ	36,304,900	23,482,000	35,000,000	25,000,000	10,000,000
	Quỹ trẻ em	93,484,500	40,192,000	85,000,000	45,000,000	40,000,000
	Quỹ khuyến học	30,612,000	30,500,000	31,000,000	31,000,000	-
2	Các hoạt động sự nghiệp			0	0	
	Tổng cộng:	485 447 500	268 274 000	441 000 000	275 000 000	166 000 000

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

ĐƠN VỊ: UBND XÃ BÁT TRÀNG

Chương:

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 31 /QĐ- UBND ngày 15/ 01 /2025 của UBND xã Bát Trảng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1,872,000,000
I	Số thu phí, lệ phí	1,872,000,000
1	Lệ phí	1,469,000,000
	Lệ phí trước bạ nhà đất	1,469,000,000
2	Phí	403,000,000
	Phí môn bài	333,000,000
	Phí chứng thực	70,000,000
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
I	Chi sự nghiệp.....	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	1,872,000,000
1	Lệ phí	1,469,000,000
	Lệ phí trước bạ nhà đất	1,469,000,000
2	Phí	403,000,000
	Phí môn bài	333,000,000
	Phí chứng thực	70,000,000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	19,303,100,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	19,303,100,000
1	Chi quản lý hành chính	14,266,083,276
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	12,033,003,276

13.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	73,000,000
14	Dự phòng ngân sách	386,000,000
15	Chi tiết kiệm 10% để CCTL	701,000,000
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	

Tỉnh (thành phố): Hà Nội
Huyện (quận, thị xã, TP thuộc tỉnh): Gia Lâm
Xã (phường, thị trấn): Bát Trưng

CÔNG KHAI HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁ NHÂN, DÂN CƯ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 54./2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính
hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hồ trợ trực tiếp của NSNN đối với cá nhân, dân cư)

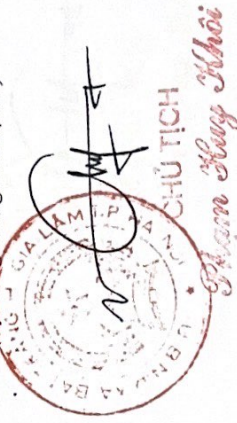
Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Căn cứ tính hỗ trợ (*)			Mức hỗ trợ	Thành tiền	Ghi chú
					
1								
2								
3								
...								
Tổng cộng:								
Số tiền ghi bằng chữ:								

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2025

Chủ tịch UBND xã
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Phạm Huy Khôi

Biểu mẫu : 03/CKTC-DTXD

UBND XÃ BÁT TRẢNG

CÔNG KHAI SỐ LIỆU GIAO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2025

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức vốn vốn ĐT được duyệt	Tổng dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2022	Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu		Vốn đã thanh toán		Ghi chú
					Lũy kế từ khởi công	Lũy kế từ đầu năm	Lũy kế từ khởi công	Lũy kế từ đầu năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Tổng số :								
I	Vốn thiết kế QH								
II	Vốn chuẩn bị ĐT								
III	Vốn thực hiện DA								
A	Dự án nhóm A								
B	Dự án nhóm B								
C	Dự án nhóm C	4.608	4.608	700					

Thủ trưởng (đơn vị công khai)



ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÁT TRẢNG

Mẫu số 09a-CK/TSC

(Ban hành kèm theo thông tư 144/2017 ngày 29/12/2017 của Bộ tài chính)

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
NĂM 2025

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê(Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi(nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp												
	...												
2	Xe ô tô												
	...												
3	Tài sản cố định khác												
II	Tài sản giao mới												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp												
	...												
2	Xe ô tô												
	...												
3	Tài sản cố định khác						100.000.000						
1	Lắp đặt hệ thống camera	Bộ	01	Việt Nam	Việt Nam	2024	50.000.000	Mua sắm					
2	Lắp đặt bảng điện tử	Bộ	01	Việt Nam	Việt Nam	2025	50.000.000	Mua sắm					
III	Tài sản đi thuê												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp												



